

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~879~~ /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày ~~12~~ tháng 3 năm 2019

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành  
Công trình: Xử lý khẩn cấp tuyến đê chắn sóng và khu neo đậu tạm phục  
vụ cho neo đậu tàu thuyền của ngư dân xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia**

### **CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình xử lý khẩn cấp tuyến đê chắn sóng và khu neo đậu tạm phục vụ cho neo đậu tàu thuyền của ngư dân xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 743/STC-ĐT ngày 07/3/2019, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 04/3/2019 và Tờ trình số 08/TTr-BQLĐAKV ngày 30/01/2019 (kèm theo hồ sơ) của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp Thanh Hóa về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình xử lý khẩn cấp tuyến đê chắn sóng và khu neo đậu tạm phục vụ cho neo đậu tàu thuyền của ngư dân xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.**

- Tên công trình:** Xử lý khẩn cấp tuyến đê chắn sóng và khu neo đậu tạm phục vụ cho neo đậu tàu thuyền của ngư dân xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia.
- Chủ đầu tư:** Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp Thanh Hóa.

**Địa điểm xây dựng:** Xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

**Thời gian:** Khởi công 16/5/2018 - Hoàn thành 30/6/2018.

**Điều 2. Kết quả đầu tư.**

**1. Nguồn vốn đầu tư:**

*Đơn vị: Đồng*

| Nguồn vốn                                | Được duyệt            | Thực hiện             |                      |
|------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|----------------------|
|                                          |                       | Đã thanh toán         | Còn phải thu hồi     |
| <b>Tổng số:</b>                          | <b>12.153.222.000</b> | <b>10.000.000.000</b> | <b>2.153.222.000</b> |
| <i>Nguồn vốn dự phòng ngân sách tỉnh</i> | 12.153.222.000        | 10.000.000.000        | 2.153.222.000        |

**2. Chi phí đầu tư:**

*Đơn vị: Đồng*

| Nội dung                | Dự toán               | Giá trị quyết toán    |
|-------------------------|-----------------------|-----------------------|
| <b>Tổng số</b>          | <b>12.500.048.000</b> | <b>12.153.222.000</b> |
| - Chi phí xây dựng      | 10.542.900.000        | 10.487.056.000        |
| - Chi phí quản lý dự án | 379.900.000           | 377.877.000           |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD   | 909.939.000           | 835.444.000           |
| - Chi phí khác          | 667.309.000           | 452.845.000           |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

| Nội dung                            | Thuộc chủ đầu tư quản lý |         | Giao đơn vị khác quản lý |         |
|-------------------------------------|--------------------------|---------|--------------------------|---------|
|                                     | Giá trị thực tế          | Quy đổi | Giá trị thực tế          | Quy đổi |
| <b>Tổng số</b>                      |                          |         | <b>12.153.222.000</b>    |         |
| - Tài sản dài hạn (tài sản cố định) |                          |         | 12.153.222.000           |         |
| - Tài sản ngắn hạn                  |                          |         |                          |         |

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.**

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

**1.1. Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:**

| Nguồn                                    | Số tiền (đồng)        | Ghi chú |
|------------------------------------------|-----------------------|---------|
| <b>Tổng số:</b>                          | <b>12.153.222.000</b> |         |
| <i>Nguồn vốn dự phòng ngân sách tỉnh</i> | 12.153.222.000        |         |

**1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:**

**a) Tổng nợ phải thu:** **Không đồng**

|                                                                                                  |                      |             |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------|
| <b>b) Tổng nợ phải trả:</b>                                                                      | <b>2.153.222.000</b> | <b>đồng</b> |
| Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng hạ tầng Huy Hoàng:                                     | 57.394.000           | đồng        |
| Công ty TNHH An Tiến:                                                                            | 1.969.626.000        | đồng        |
| Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp Thanh Hóa: | 48.302.000           | đồng        |
| Sở Tài chính:                                                                                    | 77.900.000           | đồng        |

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị: Đồng*

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản dài hạn/cố định | Tài sản ngắn hạn |
|------------------------------|-------------------------|------------------|
| UBND huyện Tĩnh Gia          | 12.153.222.000          |                  |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

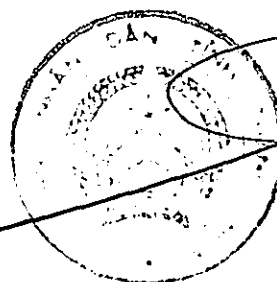
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**